

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Lo tội phạm rửa tiền bằng tiền mã hoá gia tăng
- ATM dần hết thời: Số lượng giao dịch giảm 13,5%, giá trị giảm 17,8% trong nửa đầu năm 2023
- Đã hoàn thành đối chiếu làm sạch 42 triệu hồ sơ khách hàng trên CIC

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- 5 động lực kiến tạo tăng trưởng kinh tế
- Đã qua thời cạnh tranh nhờ lợi thế giá rẻ, chất bán dẫn mới là ngành chủ lực mà Việt Nam hướng tới trong tương lai

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Nợ toàn cầu lập kỷ lục mới 307.000 tỷ USD
- FED không nâng lãi suất nhưng báo hiệu còn 1 đợt nâng lãi suất trong 2023
- Lạm phát tiêu dùng tại Eurozone không mạnh như dự báo

Sacombank

Bảng chỉ số

(Thứ Năm, ngày 21/09/2023)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,226.11	↑	1.21%
HNX - INDEX	254.82	↑	1.84%
DOWN JONES INDUS	34,440.88	↓	-0.22%
EURO STOXX 50 PR	4,275.98	↑	0.78%
CSI 300 INDEX	3,705.69	↓	-0.40%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	69.200		0.00%
Quốc tế (USD/Oz)	1,929.8	↓	-0.06%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.063	↓	-0.07%
DXY	105.47	↑	0.31%
EUR/USD	1.0648	↓	-0.33%
USD/JPY	148.36	↑	0.39%
USD/CNY	7.2863	↓	-0.15%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	90.28	↑	0.02%
----------------------	-------	---	-------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số Dollar Index (DXY) dừng ở mức 105.33 điểm với mức tăng 0.12%. USD đã tăng mạnh hơn so với các loại tiền tệ khác sau khi Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (FED) bỏ qua việc tăng lãi suất nhưng vẫn duy trì lập trường điều hâu với việc dự kiến tăng lãi suất vào cuối năm.



- Giá vàng thế giới rạng sáng nay ổn định với vàng giảm 2.2 USD/ounce xuống còn 1,929 USD/ounce.



- Giá dầu thô của Mỹ WTI giảm 1.01% xuống còn 90.28 USD/thùng. Các thị trường năng lượng ít phản ứng với số liệu năng lượng của Mỹ. Dự trữ dầu thô giảm 2,1 triệu thùng trong tuần trước so với dự đoán.

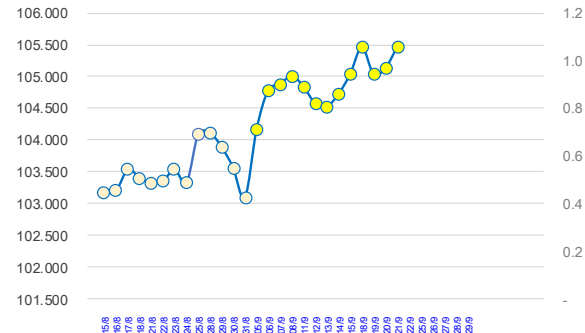
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



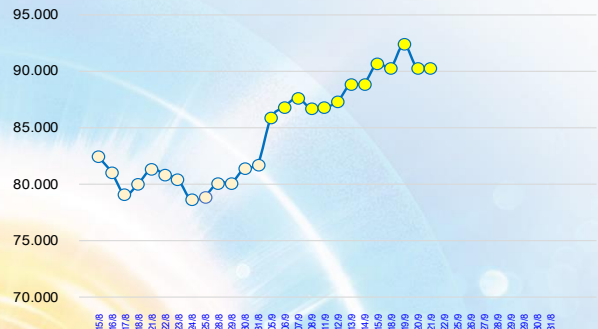
Tỷ giá trung tâm - Tháng 9/2023



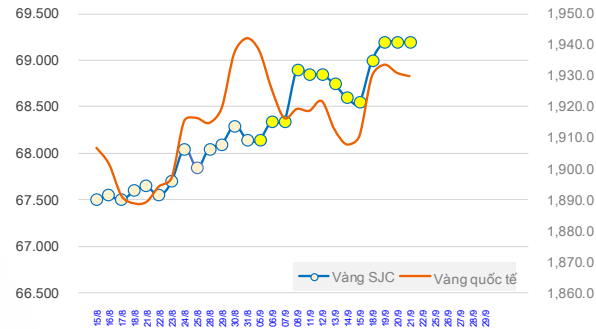
Chỉ số DXY - Tháng 9/2023



Giá dầu thô - Tháng 9/2023



Giá vàng - Tháng 9/2023



Lo tội phạm rửa tiền bằng tiền mã hoá gia tăng



Ngày 20/9, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) và Hiệp hội Blockchain Việt Nam (VN) đã tổ chức Hội nghị “Quy định về phòng, chống rửa tiền và vai trò của phòng, chống rửa tiền trong giao dịch tiền mã hóa”. Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký VNBA, ông Nguyễn Quốc Hùng cho biết, trong bối cảnh hội nhập ngày càng sâu rộng cùng với sự bùng nổ công nghệ thông tin, bên cạnh những thành tựu đạt được VN phải đối diện với nhiều hình thức, phương thức, thủ đoạn của tội phạm để thực hiện hành vi rửa tiền ngày càng tinh vi, phức tạp. Nhất là đối với lĩnh vực tiền kỹ thuật số, tiền ảo (tiền mã hoá) nơi mà hành lang pháp lý chưa hoàn thiện đầy đủ. Những năm gần đây, tiền mã hoá được sử dụng để thanh toán nhưng không loại trừ có cả hành vi rửa tiền thông qua giao dịch loại tiền này... Báo cáo của Grand View Research cho biết, dù rất non trẻ nhưng thị trường công nghệ chuỗi khối toàn cầu sẽ đạt giá trị hơn 1.400 tỷ USD vào 2030 với Tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) #86%/năm trong 2022-2030. Sự tăng trưởng mạnh mẽ này không chỉ mang lại lợi ích đặc biệt về kinh tế xã hội (KTXH) mà còn tạo ra các tồn tại vô hình và thách thức trong công tác quản lý, đặc biệt là đối với các hoạt động rửa tiền xuyên biên giới. Tại VN, do chưa có khung pháp lý cụ thể, đồng thời do thiếu hụt về quy trình, nhân sự chất lượng cao về tiền mã hóa và tài sản số nên dù Luật Phòng chống rửa tiền 2022 đã có hiệu lực từ 1/3/2023 nhưng các tổ chức tín dụng (TCTD), cơ quan Nhà nước còn lúng túng trong việc xử lý các hành vi có liên quan đến loại hình tài sản mới này.

ATM dần hết thời: Số lượng giao dịch giảm 13,5%, giá trị giảm 17,8% trong nửa đầu năm 2023



Trong lễ họp báo công bố chuỗi sự kiện “Ngày thẻ VN 2023”, Chủ tịch HĐQT Napas cho biết, hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ trong 2 quý đầu năm 2023 dù nền kinh tế (KT) gặp khó khăn. Trong khi đó, hoạt động rút tiền mặt qua ATM giảm mạnh cả về giá trị và số lượng giao dịch. Cụ thể, số lượng giao dịch phi tiền mặt **↑>65,1%** và giá trị giao dịch **↑>12,1%** sv cùng kỳ 2022. Tuy nhiên, số lượng giao dịch bằng ATM **↓13,5%**, còn giá trị **↓17,8%**. Số liệu này cho thấy sự dịch chuyển rõ nét trong thanh toán không dùng tiền mặt tại VN. Theo số liệu của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), tính đến tháng 6, lượng tiền giao dịch thanh toán chuyển khoản bình quân **↑52,35%** sv 2022. Thanh toán thông qua POS, mã QR, internet và Mobile Banking tăng cả về giá trị lẫn số lượng. Trong khi đó, lượng rút tiền mặt qua ATM **↓6,3%**. Đến cuối tháng 7, toàn quốc đã có 140,6 triệu thẻ, bao gồm 103 triệu thẻ nội địa và 36,7 triệu thẻ quốc tế, **↑10%** sv cùng kỳ 2022. Trong đó, có 10,8 triệu thẻ eKYC đang được lưu hành. Doanh số sử dụng thẻ 2022 đạt #3,6 triệu tỷ đồng, trong đó thanh toán hàng hóa, dịch vụ **↑>40%** sv 2021.

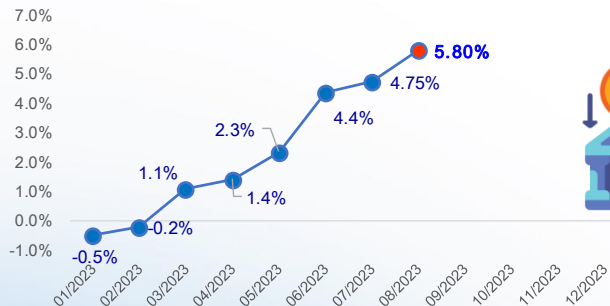
Đã hoàn thành đối chiếu làm sạch 42 triệu hồ sơ khách hàng trên CIC



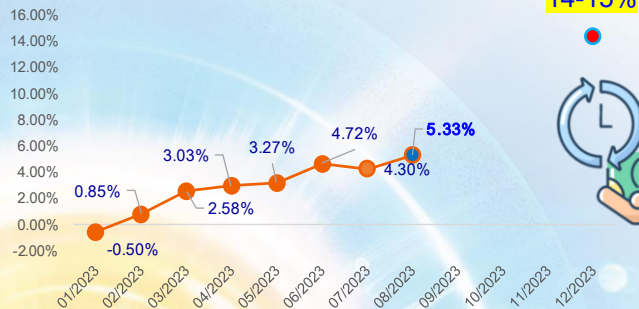
Theo Phó Thống đốc Phạm Tiến Dũng, Đề án 06 của Chính phủ với nội dung cho phép các đơn vị trong ngành ngân hàng (NH) được khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, khai thác thông tin trên căn cước công dân gắn chip và sử dụng tài khoản định danh điện tử (VNeID) do Bộ Công an cung cấp có vai trò rất quan trọng để ngành NH ứng dụng triển khai cung cấp các dịch vụ NH số trên môi trường mạng, xác thực khách hàng (KH) chính xác, ngăn ngừa tội phạm gian lận hồ sơ giấy tờ, mở/sử dụng tài khoản mạo danh hoặc lừa đảo KH chiếm quyền truy cập các dịch vụ NH số. Nguồn dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư sẽ là nguồn thông tin tốt để TCTD xác minh nhân thân KH và tra cứu các thông tin để đánh giá khả năng trả nợ, từ đó có thể đẩy nhanh thủ tục cho vay, góp phần giảm tín dụng đen. Đại diện Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin cho biết, Trung tâm CIC và C06 (Bộ Công an) đã thống nhất phương án kết nối offline để làm sạch 54 triệu hồ sơ KH trong kho dữ liệu của CIC và phương án online qua API để làm sạch hồ sơ KH phát sinh hàng tháng. CIC phối hợp với C06 thực hiện 4 đợt rà soát, hoàn thành đối chiếu dữ liệu 42/54 triệu hồ sơ KH. Hiện nhiều TCTD đang phối hợp với Bộ Công an triển khai mở rộng giải pháp xác thực KH qua thẻ căn cước công dân gắn chip và triển khai giải pháp xác thực KH qua ứng dụng VNeID trong việc mở tài khoản và sử dụng các dịch vụ NH điện tử.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LS

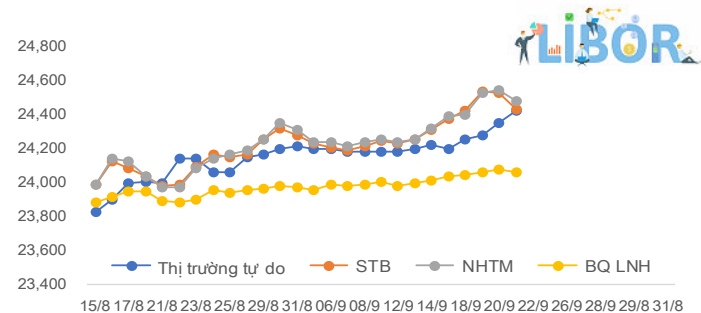
Tăng trưởng huy động của Ngành



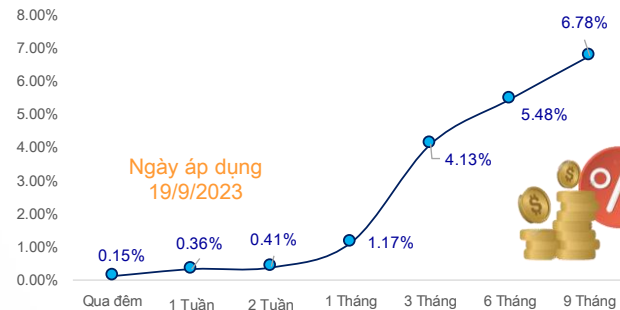
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 9/2023



Lãi suất bình quân liên ngân hàng

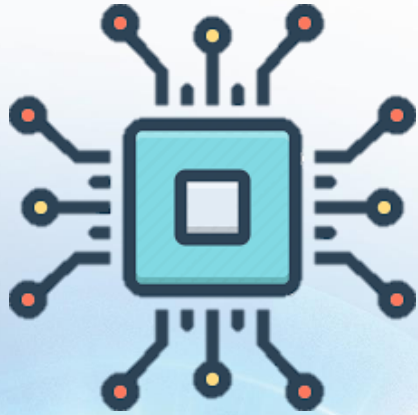


5 động lực kiến tạo tăng trưởng kinh tế



Ngày 19/9, chủ trì Diễn đàn KT xã hội VN 2023, Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh, nền KT VN duy trì được đà tăng trưởng và là 1 điểm sáng "trong bức tranh xám màu" của KT toàn cầu. Tuy nhiên, nhiều động lực tăng trưởng chính của nền KT trong 8 tháng đang có dấu hiệu chậm lại, thậm chí suy giảm và đang chịu áp lực rất lớn từ bên ngoài... Để tăng cường năng lực nội sinh, kiến tạo động lực cho tăng trưởng và phát triển bền vững, Ủy viên Ủy ban KT Quốc hội Vũ Tiến Lộc kiến nghị, cần có chính sách thúc đẩy liên kết DN FDI với DN VN. "Cần có chương trình quốc gia về nâng cao năng suất lao động và quan tâm nhiều hơn đến vấn đề này". Cải cách thể chế trong khu vực (KV) KT tư nhân là rất quan trọng để khơi dậy nguồn lực phát triển... Phát biểu kết luận Diễn đàn, Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh về năng lực, động lực nội sinh của nền KT, cần phát triển các KV sản xuất (nông nghiệp, công nghiệp) và dịch vụ; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, kích cầu tiêu dùng, phát triển thị trường nội địa và nâng cao năng suất lao động. Về vận dụng, khai thác hiệu quả "ngoại lực", cần phát huy động lực từ thu hút hiệu quả đầu tư nước ngoài và đẩy mạnh xuất khẩu, hướng tới bền vững. Về kiến tạo các động lực tăng trưởng mới cho nền KT, cần tập trung vào 5 động lực chủ yếu: (i) Thúc đẩy liên kết vùng, phục hồi và tăng trưởng của các đầu tàu nền KT; (ii) Phát triển KV KT tư nhân, DN nội địa; (iii) Đẩy mạnh KT số, KT xanh; (iv) Hoàn thiện và nâng cao chất lượng thể chế KT và nâng cao vị thế trong chuỗi giá trị toàn cầu và nâng cao năng lực tự chủ, tự lực của nền KT.

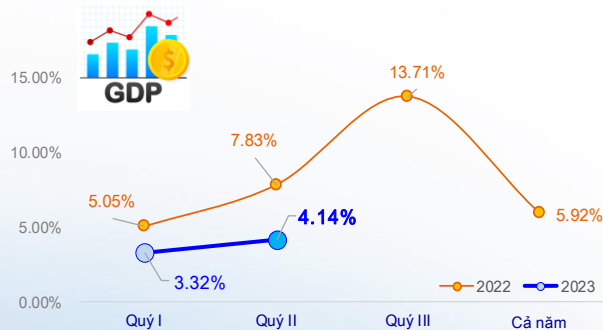
Đã qua thời cạnh tranh nhờ lợi thế giá rẻ, chất bán dẫn mới là ngành chủ lực mà Việt Nam hướng tới trong tương lai



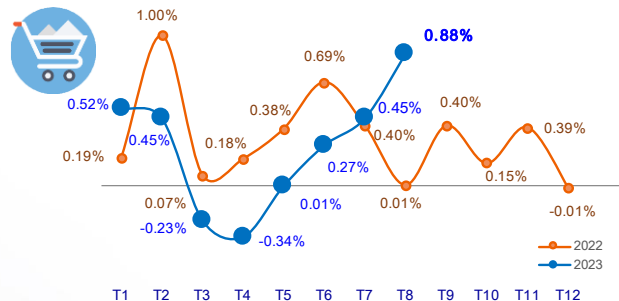
VN là nền KT có độ mở rất lớn, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu lên tới 200% GDP khiến nền KT dễ bị tổn thương với các biến động từ bên ngoài. Theo các chuyên gia, nền KT VN có độ mở rất lớn và ngày càng có độ mở lớn hơn. Do đó, nền KT dễ bị tác động bởi yếu tố bên ngoài. Để tránh tổn thương từ bên ngoài, VN cần sớm thay đổi. Nền KT VN có 3 cấu phần quan trọng là: KV DN FDI, KV tư nhân và KV DN Nhà nước nhưng các KV này chưa liên kết chặt chẽ và thống nhất với nhau. Để tăng sức chống chịu của nền KT với các yếu tố bên ngoài, các cấu phần này cần liên kết chặt chẽ hơn, khi xuất khẩu có chiều hướng yếu đi cần sự hỗ trợ từ thị trường trong nước và ngược lại. Dự báo, trong tương lai nền KT vẫn sẽ tiếp tục có 1 động lực quan trọng từ KV FDI và xuất khẩu nhưng để phát triển bền vững cần thay đổi về căn bản: (i) Thu hút FDI và tăng trưởng xuất khẩu không để tiếp tục dựa vào lợi thế giá rẻ. Các nước lớn đang có xu hướng thay đổi tư duy, củng cố nền tảng; (ii) Nhiều "ông lớn" chất bán dẫn đang hướng tới VN. Quy mô của thị trường chip toàn cầu 2022 đạt 600 tỷ USD, dự báo đến 2029 sẽ lên 1.400 tỷ USD, cơ hội dành cho VN trong chiếc bánh khổng lồ này rất lớn. "Công nghệ bán dẫn là 'câu chuyện của cả thế giới', các nước phát triển đều đang ưu đãi để mở rộng nghiên cứu và sản xuất cho ngành này. VN không có nhiều tiền để đầu tư, nên phải dựa vào thu hút nguồn vốn FDI để phát triển". Hiện 2/3 ông lớn của ngành công nghiệp bán dẫn đã hiện diện ở VN và ngày càng có nhiều dự án mới đầu tư trong lĩnh vực này (Samsung và Intel).

BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

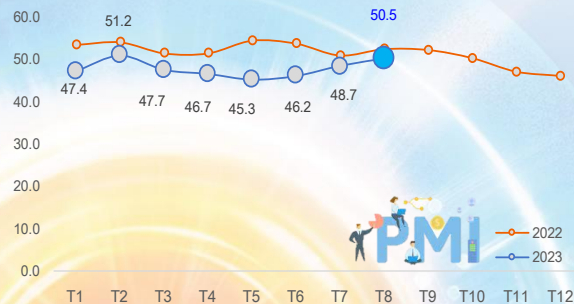
GDP năm 2022 - 2023



CPI năm 2022-2023



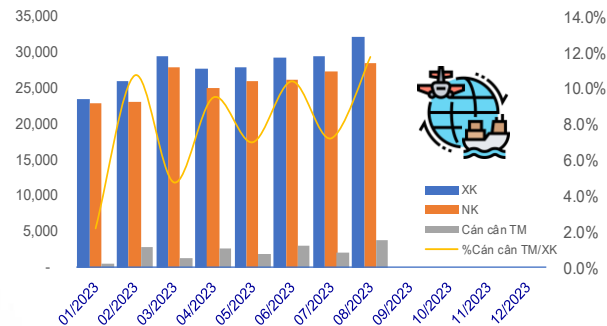
PMI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Nợ toàn cầu lập kỷ lục mới 307.000 tỷ USD



Nợ toàn cầu (gồm nợ các Chính phủ, DN và hộ gia đình) **↑**10.000 tỷ USD lên mức cao kỷ lục 307.000 tỷ USD trong nửa đầu 2023, Viện Tài chính Quốc (IIF) cho biết trong báo cáo giám sát nợ toàn cầu công bố vào ngày 19/9. Đỉnh điểm nợ toàn cầu trước đó được xác lập vào đầu 2022 trước khi các NHTW bắt đầu chu kỳ tăng LS mạnh mẽ. Tỷ lệ nợ/GDP toàn cầu tăng lên mức 336% vào tháng 6. Con số này **↑**2 điểm % kể từ đầu năm nhưng vẫn thấp hơn mức đỉnh 360% xác lập trong đại dịch. Nợ toàn cầu phình lên vào thời điểm LS cao hơn ở hầu hết các nước đẩy tăng chi phí vay, 1 yếu tố quan trọng quyết định đến xếp hạng tín dụng quốc gia. Nhu cầu vốn từ quá trình chuyển đổi khí hậu gây đang áp lực lên các chính phủ trong việc tăng cường chi tiêu. “Chúng tôi lo ngại các nước sẽ phải chi ngày càng nhiều hơn cho chi phí lãi vay. Điều này sẽ có tác động dài hạn tới chi phí vốn và núi nợ của các quốc gia”. Hơn 80% số nợ tăng thêm đến từ các thị trường trưởng thành, với, Mỹ, Nhật Bản, Anh và Pháp có mức tăng lớn nhất. “LS ngày càng cao là rủi ro chính đối với tình hình tài chính công và xếp hạng tín nhiệm nợ quốc gia, đặc biệt là ở các thị trường phát triển”, Trưởng bộ phận nghiên cứu nợ Chính phủ của Fitch Ratings chia sẻ. Hồi đầu năm, Fitch Ratings đã hạ bậc xếp hạng tín nhiệm của Mỹ. Gần đây, IMF kêu gọi các chính phủ nên thực hiện các bước khẩn cấp để giúp giảm thiểu rủi ro nợ và đảo ngược xu hướng nợ dài hạn. “Giảm gánh nặng nợ sẽ tạo ra không gian tài chính và cho phép đầu tư mới, giúp thúc đẩy tăng trưởng KT trong những năm tới”.

FED không nâng lãi suất nhưng báo hiệu vẫn còn 1 đợt nâng lãi suất trong năm nay



Đúng như dự báo, ngày 21/9, FED quyết định giữ nguyên LS, đồng thời báo hiệu LS có thể tăng thêm 1 đợt trước khi kết thúc 2023. Theo biểu đồ dot-plot mới, LS cao có thể duy trì trong thời gian dài hơn. Thị trường trước đó dự báo FED sẽ giữ nguyên LS quỹ liên bang ở mức 5,25-5,5%, là mức cao nhất trong 22 năm. Đánh giá dựa trên biểu đồ dot-plot đưa ra trong ngày 21/9, các quan chức FED có vẻ nghiêng về hướng thắt chặt thêm và duy trì LS cao trong thời gian dài hơn. Biểu đồ dot-plot thể hiện dự báo của từng thành viên FED về LS trong tương lai. Theo biểu đồ mới cập nhật, FED kỳ vọng có thêm 1 đợt nâng LS trong 2023. Trong tuyên bố sau cuộc họp, FOMC cho rằng: "việc thắt chặt chính sách thêm có thể hợp lý". FED dự báo sẽ quay đầu giảm LS xuống 5,1% trong 2024. Điều này có nghĩa FED có thể chỉ ↓2 đợt trong 2024, thay vì 4 đợt như dự báo (giả định ↓25 bps/đợt). Dự báo LS trong 2025 được nâng lên 3,9%, ↑0,4% sv dự báo tháng 6. Ngoài ra, các thành viên nâng mạnh kỳ vọng tăng trưởng KT. FED kỳ vọng GDP 2023 ↑2,1%, cao gấp đôi sv dự báo và báo hiệu KT sẽ không suy thoái. Dự báo tăng trưởng GDP 2024 ↑0,4% lên 1,5%. Tỷ lệ lạm phát kỳ vọng điều chỉnh ↓0,2 điểm % xuống 3,7%... Hiện ngày càng nhiều dấu hiệu cho thấy, FED có thể tạo ra 1 đợt hạ cánh mềm cho nền KT, tức kéo giảm lạm phát mà không đẩy KT vào suy thoái sâu. Tuy nhiên, bức tranh tương lai vẫn còn khá mù mờ và các quan chức FED vẫn cẩn trọng, không tuyên bố chiến thắng lạm phát quá sớm.

Lạm phát tiêu dùng tại Eurozone không mạnh như dự báo



Theo Eurostat, lạm phát tiêu dùng ở Eurozone trong tháng 8 đã giảm nhẹ v ước tính ban đầu nhưng vẫn gấp đôi mục tiêu của ECB. Cụ thể, lạm phát ở 20 quốc gia thành viên Eurozone trong tháng 8 **▲0,5%** sv tháng 7 và **▲5,2%** sv cùng kỳ 2022, thấp hơn mức ước tính **▲5,3%** (sv cùng kỳ 2022) được công bố ngày 31/8. Eurostat cho biết, lạm phát cơ bản, không bao gồm giá năng lượng và thực phẩm chưa qua chế biến, trong tháng 8 **▲0,3%** sv tháng 7 và **▲6,2%** sv cùng kỳ 2022, phù hợp với ước tính ban đầu. Để hạ nhiệt lạm phát, ECB đã tăng LS tiền gửi lên mức cao kỷ lục 4% vào tuần trước và báo hiệu về khả năng sẽ tạm dừng nâng LS, khiến thị trường kỳ vọng rằng động thái tiếp theo của ECB sẽ là cắt giảm LS, có thể vào cuối mùa Xuân 2024. Peter Kazimir, nhà hoạch định chính sách của ECB, nhận định rằng, đợt tăng LS vừa qua có thể là lần cuối cùng tính đến thời điểm hiện tại nhưng các nhà hoạch định chính sách sẽ cần đến tháng 3/2024 để chắc chắn, và vẫn chưa loại trừ khả năng LS có thể tiếp tục tăng.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,5%
ADB	5,8%	6,2%
OECD	4,9%	5,9%
Standard Chartered Bank	5,4%	
IMF	4,7%	
HSBC	5,0%	
UOB	5,2%	
VNDirect	5,5%	



(*) Cập nhật dự báo mới nhất của các tổ chức

WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://cafef.vn/da-hoan-thanh-doi-chieu-lam-sach-42-trieu-ho-so-khach-hang-tren-cic-188230920140012914.chn>
<https://vietnambiz.vn/atm-dan-het-thoi-so-luong-giao-dich-giam-135-gia-tri-giam-178-trong-nua-dau-nam-2023-202392010114765.htm>
<https://cafef.vn/lo-toi-pham-rua-tien-bang-tien-ma-hoa-gia-tang-1882309201353207.chn>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://cafef.vn/5-dong-luc-kien-tao-tang-truong-kinh-te-188230920092327255.chn>
<https://vietnambiz.vn/da-qua-thoi-canh-tranh-nho-loi-the-gia-re-chat-ban-dan-moi-la-nganh-chu-luc-ma-viet-nam-huong-toi-trong-tuong-lai-2023920174659965.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietstock.vn/2023/09/no-toan-cau-lap-ky-luc-moi-307000-ty-do-775-1108451.htm>
<https://vietstock.vn/2023/09/fed-khong-nang-lai-suat-nhung-bao-hieu-van-con-1-dot-nang-lai-suat-trong-nam-nay-775-1108628.htm>
<https://vietstock.vn/2023/09/lam-phat-tieu-dung-tai-khu-vuc-dong-euro-khong-manh-nhu-du-bao-775-1108349.htm>